

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2026/HS-PT

Ngày: 03 – 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nga

Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên Tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20, 27 tháng 3 năm 2026 và ngày 03 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 607/2025/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 13/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh ngày 01/01/1973, tại tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang); Tên gọi khác: L; Nơi cư trú: B P, phường P, thành phố Hồ Chí Minh (B P, phường P, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh cũ); Số CCCD: 079173022200 ngày 28/4/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1952; Bị cáo có chồng tên Trần Ngọc Q, sinh năm 1969; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án; Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 30/5/2024, bị TAND Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 124/2024/HS-ST ngày 30/5/2024; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cao Thanh T, sinh năm 1960 - Văn phòng L3 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; địa chỉ liên hệ: 5 N, phường B, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2023, Trần Văn T1 liên hệ với Nguyễn Thị Hoàng Y và hỏi Y có mua pháo hoa nổ, giá 550.000 đồng/hộp pháo hoa nổ thì Y đồng ý mua. Sau đó, Y trao đổi với Trần Thị Tuyết H (sinh năm 1980) về việc mua pháo nổ của T1 bán kiếm lời, nói H là người trực tiếp mua pháo hoa nổ với T1 để tại nhà H thuộc thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước thì H đồng ý, từ ngày 20/9/2023 đến 25/9/2023, T1 chở pháo hoa nổ đến nhà H thì H thông báo cho Y biết và Y đã 05 lần chuyển tiền thanh toán 117 hộp pháo hoa nổ cho T1 với tổng số tiền 61.850.000 đồng.

Đến tháng 10/2023, L1 (chưa rõ lai lịch) gọi điện cho Y trao đổi về việc mua bán pháo hoa nổ, L1 bán cho Y với giá 480.000 đồng/hộp thì Y đồng ý mua. Y nói L1 liên hệ với H để thực hiện giao dịch và nhờ con gái là Nguyễn Tú A (sinh năm 2003) chuyển cho H số tiền 28.800.000 đồng để H thanh toán tiền mua pháo của L1.

Ngày 10/10/2023, Y thuê xe ô tô biển kiểm soát 51K - 595.58 của Nguyễn Văn T2 và nhờ Nguyễn Minh T3 điều khiển xe lên chở bia, nước ngọt từ nhà H về thành phố Hồ Chí Minh cho Y. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, T3 điều xe ô tô trên đến nhà H tại thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước nghỉ ngơi. Đến khoảng 03 giờ 00 ngày 11/10/2023, H cùng với T3 xếp bia, nước ngọt, 11 bịch nilon màu đen và 04 thùng giấy bên trong có pháo hoa nổ lên xe, lúc này, H nói cho T3 biết là pháo hoa nổ của Y thì T3 đồng ý vận chuyển cho Y. Sau đó, H liên hệ với L1 và chỉ đường cho T3 lái xe đến khu vực cầu S thuộc địa phận xã T, huyện B gặp L1 để mua 46 hộp pháo được đựng trong 02 bao tải rồi H thanh toán bằng cách chuyển khoản cho L1 số tiền 24.000.000 đồng.

Sau khi mua pháo từ L1, H cùng T3 điều khiển xe ô tô vận chuyển số pháo trên đi về thành phố Hồ Chí Minh để giao cho Y. Đến 06 giờ 00 phút ngày 11/10/2023, khi T3, H đi đến ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước thì bị Công an huyện Đ phối hợp với Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh B kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trên xe ô tô BKS 51K - 595.58 có 82 khối hộp hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài (MADE IN CHINA) T3 và H khai nhận là pháo hoa nổ vận chuyển về cho Y nên Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với T3 và H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Hoàng Y khai nhận hành vi mua pháo của T1 và L1 như trên. Sau đó, Y thay đổi lời khai, quanh co, không thừa nhận về việc mua pháo của L1. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản kiểm tra điện thoại, bản tường trình, biên bản lời khai, biên bản hỏi cung của Y, bản tường trình, biên bản lời khai, biên bản hỏi cung của H, biên bản đối chất giữa Y và H đầy đủ căn cứ để khẳng định Y là người đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, T1 không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản kiểm tra điện thoại, bản tường trình, biên bản lời khai, biên bản hỏi cung của Nguyễn Thị Hoàng Y, bản tường trình, biên bản lời khai, biên bản hỏi cung của H, biên bản đối chất giữa Y và H, bản tường trình, biên bản lời khai của Lý Kim L2, biên bản lời khai, biên bản đối chất giữa T1 và Nguyễn Thị S, bản tường trình, biên bản lời khai Lưu Hải Q1 đầy đủ căn cứ để khẳng định Nguyễn Văn T4 là người đã thực hiện hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận giám định số 1039/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

- 46 khối hình hộp ký hiệu M1 có trong 03 thùng giấy được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Có tổng khối lượng là 70,95kg.

- 36 khối hình hộp ký hiệu M2 có trong 04 thùng giấy được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Có tổng khối lượng là 61,95kg.

Tổng khối lượng pháo giám định là 132,9kg.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 13/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y 10 (M) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 124/2024/HS-ST ngày 30/5/2024 của TAND Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh thành hình phạt chung là 10 (Mười) năm (C) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/11/2025, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo chỉ thừa nhận việc bị cáo mua pháp của đối tượng T4 mà không thừa nhận việc mình mua pháo của đối tượng L1 như Bản án sơ thẩm nhận định và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 13/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Nai.

Người bào chữa cho rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời cho rằng việc thủ tục giám định đối với số pháo là không

đảm bảo, cụ thể: hồ sơ vụ án thể hiện vào lúc 14 giờ 50 phút Điều tra viên và Giám định viên tiến hành mở niêm phong đối tượng giám định nhưng chỉ sau 05 phút tức 15 giờ 25 phút, Giám định viên đã lập biên bản bàn giao lại đối tượng giám định cho Điều tra viên, đến ngày 17/10/2025 lại ban hành Kết luận giám định. Trong khi, cơ quan Giám định cần phải dùng các phương pháp như: quan sát, đo đạc, cân khối lượng, so sánh mẫu; đốt thực nghiệm; phân tích bằng phương pháp hóa học; phân tích trên thiết bị Fist Defender nhưng chỉ trong 5 phút Điều tra viên và Giám định viên đã thực hiện đóng gói, niêm phong vật cần giám định là thể hiện việc giám định không đúng trình tự, thủ tục. Hơn nữa, trên thị trường chỉ có các loại pháo nổ và pháo hoa chứ không có loại “pháo hoa nổ” như Kết luận giám định đã nêu nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y được thực hiện trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y cho rằng bị cáo chỉ mua pháo của đối tượng T4 mà không mua pháo của đối tượng tên L1 và cho rằng ban đầu khi mới bị công an phát hiện hành vi phạm tội, do bị cáo nghĩ nhận tội thì sẽ được về nên khi đó bị cáo thừa nhận đã mua pháo của cả L1 và T4. Sau này, khi có luật sư bào chữa thì bị cáo mới hiểu và khai lại cho đúng. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là mâu thuẫn với những chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án và không có cơ sở khẳng định việc bị cáo chỉ mua pháo của T4 như bị cáo trình bày là đúng. Do đó, có căn cứ khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 9 đến tháng 10/2023, do có nhu cầu mua pháo về sử dụng và bán lại kiếm lời, Nguyễn Thị Hoàng Y đã thỏa thuận mua 36 hộp pháo hoa nổ của Trần Văn T1 và 46 hộp pháo hoa nổ của đối tượng tên L1, sau đó Y nhờ Trần Thị Tuyết H trực tiếp liên hệ, giao dịch và nhờ Nguyễn Minh T3 vận chuyển pháo từ Bình Phước về thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 11/10/2023, khi Nguyễn Minh T3 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51K-595.58 đi cùng Trần Thị Tuyết H vận chuyển 82 hộp pháo hoa nổ đi đến địa phận ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai) thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ nhiều vật chứng.

[3] Theo Kết luận giám định số 1039/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

- 46 khối hình hộp ký hiệu M1 có trong 03 thùng giấy được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Có tổng khối lượng là 70,95kg.

- 36 khối hình hộp ký hiệu M2 có trong 04 thùng giấy được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Có tổng khối lượng là 61,95kg.

Tổng khối lượng pháo giám định là 132,9kg.

[4] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y phạm tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận định:

Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y 10 (Mười) năm tù là nằm trong khung hình phạt của điều luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm chứng cứ chứng minh bố chồng của bị cáo là người từng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ nhưng đây chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, việc căn cứ vào tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không phù hợp. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

[7] Đối với quan điểm của người bào chữa: Luật sư Cao Thanh T cho rằng việc giám định pháo là vi phạm thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, xét thấy, tại văn bản số 170/PC09 ngày 02/4/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và văn bản số 2778/CSKT-Đ5 ngày 02/4/2026 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ, thì thấy rằng: việc mở niêm phong và giao nhận vật giám định của Điều tra viên và Giám định viên vào các khung thời gian như vị Luật sư trình bày là quá trình trích vật giám định. Còn việc giám định trên mẫu giám định được tiến hành từ ngày 12/10/2023 đến ngày 17/10/2023 tại Phòng K1 Công an tỉnh. Ngoài ra, theo điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo giải thích từ ngữ: “*Pháo nổ gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian được gọi là pháo hoa nổ*”. Do đó, quan điểm cho rằng việc giám định vi phạm trình tự thủ tục cũng như xác định không đúng loại pháo và đề nghị hủy Bản án sơ thẩm của Luật sư không được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y 10 (Mười) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 124/2024/HS-ST ngày 30/5/2024 của TAND Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh thành hình phạt chung là 10 (Mười) năm (C) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2023.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- PV 06 CA tỉnh Đồng Nai;
- TAND khu vực 9 – Đồng Nai;
- VKSND khu vực 9 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai
- Bị cáo;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ HCTP; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Quý Chi